

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2026/DS-ST

Ngày 02 - 3 - 2026

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp;

Ông Võ Sĩ Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 02 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 626/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2026/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần P.

Địa chỉ: Tòa nhà T, số A T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Minh D, sinh năm 1983. CCCD số 096083014377.

Địa chỉ cư trú: số I, đường T, phường T, tỉnh Cà Mau. Theo Giấy ủy quyền số 04/2025/UQ-OCB ngày 01/12/2025 (xin vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn Đ - Sinh ngày 16 tháng 3 năm 1991; CCCD số 096091016686 (vắng mặt).

Địa chỉ: Nhà không số, khóm G, phường H, thành phố C (nay là khóm G, phường L), tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/6/2025 ông Nguyễn Tấn Đ có ký Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ tại Ngân hàng TMCP P (viết tắt là: OCB) số ST25027767/2025/CCM/HĐTDKKUNN, hạn mức tín dụng là 150.000.000 đồng, với mục đích vay tiêu dùng. Thời hạn vay: 60 tháng, lãi suất vay 16,4%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn.

Sau khi ký kết Hợp đồng, OCB đã cấp hạn mức khoản vay số tiền nêu trên. Quá trình thực hiện hợp đồng, khoản nợ của khách hàng đã quá hạn thanh toán đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Hợp đồng đã ký kết với OCB.

OCB đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng đến nay ông Nguyễn Tấn Đ vẫn không thanh toán khoản nợ cho O.

Tính đến ngày 02/3/2026 ông Đ còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 155.198.294 đồng. Nay OCB yêu cầu ông Nguyễn Tấn Đ thanh toán cho OCB tổng số tiền tạm tính đến ngày 02/3/2026 là 155.198.294 đồng. Trong đó: Nợ gốc 142.495.160 đồng; nợ lãi trong hạn 11.616.628 đồng, lãi quá hạn 1.086.506 đồng và trả lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

- Quá trình thụ lý, giải quyết bị đơn ông Nguyễn Tấn Đ vắng mặt, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Lê Minh D là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Đối với ông Nguyễn Tấn Đ là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng ông Đ vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Tại Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số ST25027767/2025/CCM/HĐTDKKUNN, thể hiện hạn mức tín dụng là 150.000.000 đồng và được OCB đồng ý giải ngân. Sau khi vay ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 02/3/2026 ông Đ còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 155.198.294 đồng. Trong đó: Nợ gốc 142.495.160 đồng; nợ lãi trong hạn 11.616.628 đồng, lãi quá hạn 1.086.506 đồng. Đối với bị đơn vắng mặt, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số nợ cũng như thời gian thực hiện. Xét thấy, việc giao kết hợp đồng giữa các đương sự được thiết lập trên tinh thần tự nguyện của hai bên và phù hợp với quy định pháp luật. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ với Ngân hàng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 147, 207, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Tấn Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP P tạm tính đến ngày 02/3/2026 với tổng số tiền là: 155.198.294 đồng. Trong đó: Nợ gốc 142.495.160 đồng; nợ lãi trong hạn 11.616.628 đồng, lãi quá hạn 1.086.506 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 02/3/2026 ông Nguyễn Tấn Đ còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP P khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được ghi nhận trong hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ cho đến khi thi hành xong khoản nợ Ngân hàng.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Ông Nguyễn Tấn Đ phải chịu số tiền là 7.760.000 đồng (chưa nộp).

+ Ngân hàng TMCP P không phải chịu án phí. Ngày 12/12/2025 Ngân hàng TMCP P đã nộp tạm ứng án phí số tiền 3.722.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh C theo biên lai số 0006294 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV 1 - Cà Mau;
- Phòng THA DS KV 1 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu